

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 109/2021/HS-ST

Ngày 24-12-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngung;

Ông Lê Văn Rễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Nhiều - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2021/HSST-QĐ, ngày 29 tháng 11 năm 2021; Thông báo số: 14/TB-TA, ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh L, sinh năm: 1998, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1970; vợ: Dương Thị H, sinh năm: 1986, con: chưa có; tiền án: có 01 tiền án, ngày 27-6-2016, bị Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-6-2020; tiền sự: ngày 02-02-2021, bị Công an huyện Bến Cầu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm; nhân thân: đã bị xử phạt hành chính và bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10-8-2021 cho đến nay. *Có mặt.*

2. Trần Văn L1, sinh năm: 1996, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Trần Thị M (chết); vợ, con: chưa có; tiền án: không có (đã được xóa); tiền sự: không có (đã hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); nhân thân: ngày 27-6-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-5-2018; tiền sự: ngày 03-10-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, ngày 28-6-2019 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15-12-2021 đến nay. *Có mặt.*

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *Có đơn xin vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra đã kết luận: Ngày 04-8-2021, sau khi sử dụng ma túy tại khu vực ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Minh L cùng một thanh niên tên Quân (không rõ lai lịch) bàn bạc cùng nhau đi tìm tài sản trộm bán chia nhau tiêu xài, Quân và L phân công nhiệm vụ là Quân trực tiếp đi tìm tài sản lấy trộm, L ở nhà chờ khi Quân lấy trộm được tài sản sẽ thông báo cho L đến cùng Quân đem tài sản đi bán. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 05-08-2021, Quân đi bộ đến khu vực ấp Long An, xã Long Thuận phát hiện 01 can dầu DO (loại Diesel) 30 lít của ông Nguyễn Văn C đang để tại bờ ruộng không ai trông coi, Quân lén lút lấy trộm can dầu mang đi cất giấu tại vị trí gốc cây xanh gần đường đất đỏ rồi điện thoại cho L đến mang đi bán. L đi bộ đến vị trí Quân chỉ và mang can dầu đi cất giấu tại khu vực động mã cách gốc cây xanh khoảng hơn 10 mét. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L điện thoại cho Trần Văn L1 nói đã trộm được 01 can dầu nên rủ L1 đi tiêu thụ, L1 đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 70K3-31xx đến cùng L mang can dầu đi bán, khi L1 chở L đến chốt Biên phòng Long An thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu thì L kêu L1 dừng xe lại, L cho L1 trước 100.000 đồng nói là tiền bán dầu rồi mướn xe của L1 chở can dầu DO 30 lít đến khu vực đèn chớp vàng thuộc ấp X1, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bán lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 300.000 đồng, L tiêu xài cá nhân hết. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo L, bị cáo L1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTTTHS ngày 12-8-2021 của Hội đồng giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 30 lít dầu DO 0,05S (Diesel 0,05S) thời điểm ngày 05-8-2021 là 491.100 đồng.

Kết luận giám định số: 1148/KL-KTHS ngày 02-9-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chiếc xe mô tô biển số: 70K3-31xx, số khung, số máy bị đục xóa, không xác định được số nguyên thủy.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng kê kèm theo.

Về bồi thường thiệt hại: ông Nguyễn Văn C không yêu cầu bồi thường.

Kê biên tài sản: Bị cáo Nguyễn Minh L, Trần Văn L1 không có tài sản nên không kê biên tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 94/CT-KSĐT ngày 19 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Trần Văn L1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh L, bị cáo Trần Văn L1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cung vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Minh L từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Văn L1 từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo thể hiện:

[2.1] Ngày 05-8-2021 tại khu vực ấp Long An, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Minh L lén lút lấy 01 can dầu DO 30 lít (loại Disel 0,05S) của ông Nguyễn Văn C, có trị giá 491.100 đồng. Trị giá tài sản dưới 2.000.000 đồng nhưng vào ngày 27-12-2016, bị cáo Nguyễn Minh L đã bị Toà án nhân dân huyện Bến Cầu xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo chấp hành xong ngày 05-6-2020, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Minh L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bị cáo Trần Văn L1 không hứa hẹn trước với bị cáo L, nhưng đã cùng bị cáo L chở can dầu DO mà bị cáo L1 biết rõ đây là tài sản do bị cáo L phạm tội mà có, đi tiêu thụ để lấy tiền tiêu xài. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn L1 đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có: theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, kiếm lợi phi pháp để phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo L đã bị kết án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh để có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo L1 biết tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm nhưng cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh để có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Minh L, ngày 17-3-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” phạm tội nghiêm trọng lúc từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Ngày 27-12-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xử phạt 04 năm tù về các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong ngày 05-6-2020. Ngày 02-02-2021 bị Công an huyện Bến Cầu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng (chưa nộp phạt) về hành vi vận chuyển hàng cấm.

Bị cáo Trần Văn L1, ngày 27-12-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xử phạt 02 năm tù về các tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 05-5-2018. Ngày 03-10-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, ngày 28-6-2019 chấp hành xong.

5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:* Ghi nhận bị hại ông Nguyễn Văn C không yêu cầu bồi thường.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô, biển số 70K3-31xx, số khung: không có, số máy: không có, xe đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo L1 liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số seri: 3541941040408502, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo L1 liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] *Về án phí*: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo L, bị cáo L1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2021.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L1 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L1 từ 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô, biển số 70K3-31xx, số khung: không có, số máy: không có, xe đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số sêri: 3541941040408502, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Minh L, bị cáo Trần Văn L1, mỗi người phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh L, bị cáo Trần Văn L1 được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoài Tâm